TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 19-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhàn - Cán bộ nghỉ hưu Thị trấn An Dương

Ông Vũ Văn Cường- Giáo viên Trường trung học cơ sở An Dương.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Thị Hường - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2023/TLST- HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng A, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2005 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 6 tháng 26 ngày) tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Trại K, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Đào Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 01/4/2023, tạm giam ngày 06/4/2023; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Trọng A*: Bà Đào Thị T, sinh năm 1984 (là mẹ đẻ bị cáo); địa chỉ: Thôn Trại K, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo Hoàng Trọng A:* Bà Lương Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng bào chữa cho bị cáo Hoàng Trọng A; có mặt.

- *Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng*: Ông Nguyễn Duy Ninh, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Trường trung học phổ thông Nguyễn Trãi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 30/3/2023, Đỗ Tiễn D sinh ngày 09/9/2006, địa chỉ: thôn Vụ Nông, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (học cùng Trường THPT Nguyễn Trãi, cháu họ của Hoàng Trọng A) gọi điện thoại cho A hỏi mua 02 gói ma túy cỏ và 02 điếu cần. Hai bên thỏa thuận thống nhất giá 02 gói ma túy là 300.000đồng, 02 điếu cần 60.000đồng. A yêu cầu D chuyển 360.000đồng vào tài khoản cho A trước, hôm sau sẽ lấy hàng. Sau đó, A nhắn tin cho một đối tượng có tên facebook "Keo Nguyễn" hỏi mua 300.000đồng ma túy cỏ. Người này đồng ý hẹn khoảng 21h cùng ngày giao hàng tại Chùa G, xã Đ, huyện An Dương, Hải Phòng. Hai bên gặp nhau, A giao tiền, nhận 01 gói ma túy, rồi mang về nhà chia thành 03 gói gồm 02 gói có kích thước 05x08cm để giao cho D. Gói còn lại để trong cặp sách, mục đích sử dụng cho bản thân. Đến 12h ngày 31/3/2023, D nhắn cho An qua facebook, hẹn gặp ở khu vực trạm bơm thuộc thôn L, xã Đ, huyện An Dương, Hải Phòng để lấy ma túy. Do chưa phải đi học nên An nhờ em ruột là Tr sinh ngày 14/7/2007, ở thôn Trại K, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mang đến hộ. Sau khi Trang giao hàng cho D được khoảng 15 phút thì D bị tổ công tác Công an huyện An Dương kiểm tra, thu giữ trong túi áo bên phải đang mặc 02 túi nilon chứa thảo mộc, qua giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định là ma túy, loại MDMB 4en-PINACA, khối lượng 2,73gam.

Tại Cơ quan điều tra, D khai nhận như nội dung trên. Tiến hành bắt giữ khẩn cấp đối với Hoàng Trọng A, A khai phù hợp với lời khai của D, đây là lần đầu tiên A bán ma túy cho D. A không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể người bán ma túy cho mình. Khi nhờ Tr giao ma túy cho D, A không nói đó là ma túy. Theo như thỏa thuận giữa hai bên, An mới giao được 02 gói ma túy cỏ còn 02 điếu cần do chưa quấn được nên chưa giao. Ngoài ra, A đã tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG Style3, 01 túi nilon màu vàng, kích thước 08x8,5cm, bên trong chứa thảo mộc khô, qua giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định là ma túy, loại MDMB 4en-PINACA, khối lượng 3,57gam (số ma túy này A cất giấu để sử dụng cho bản thân). Khám xét khẩn cấp nơi ở của A, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại phiên tòa Hoàng Trọng A khai nhận ngày 31/3/2023 bị cáo đã nhờ Tr, sinh ngày 14/7/2007 mang 02 túi nilon chứa thảo mộc để bán cho Đỗ Tiễn D như nội dung cáo trạng đã nêu bị cáo xác định số ma túy cơ quan điều tra thu giữ của D tại thôn Lực Nông, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và tại nhà bị cáo đưa đi giám định là của bị cáo. Bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 64/CT-VKS-AD ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Trọng A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng trình bày căn cứ buộc tội, phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thay đổi một phần quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 38, 91, 101Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Trọng A từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 296/MT/PC09 có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lời bất chính mà có 360.000đồng vào ngân sách Nhà nước. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG Style3 đã qua sử dụng, vỡ màn hình, không kiểm tra được tình trạng máy. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hoàng Trọng A đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Đ, huyện An Dương đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Hoàng Trọng A trình bày căn cứ pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo cáo trạng đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố, không đồng ý áp dụng điểm e khoản 2 Điều 251Bộ luật Hình sự xử phạt đối với bị cáo. Do ý thức pháp luật của bị cáo tại thời điểm phạm tội hạn chế, tính chất mức độ phạm tội đơn giản, bột phát. Đề nghị áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51Bộ luật Hình sự như phạm tội lần đầu, bố đẻ bị cáo tham gia quân ngũ cho bị cáo. Căn cứ vào nhân thân, nhận thức, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, hoàn cảnh của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Đỗ Tiễn D là người mua ma túy của bị cáo, phù hợp với lời khai của Tr là người A nhờ mang ma túy giao cho D vào ngày 31/3/2023 tại thôn Lực Nông, xã Đ, huyện An Dương, Hải Phòng; biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, phù hợp với bản Kết luận giám định số 296/KL-KTHS(MT) ngày 05/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng. Kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Từ ngày 30/3/2023 đến ngày 31/3/2023, Hoàng Trọng A đã có hành vi giao dịch, mua bán trái phép 2,73 gam ma túy, loại MDMB 4en-PINACA cho Đỗ Tiễn D tại thôn Lực Nông, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, thu lợi số tiền 360.000đồng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận sau khi chia nhỏ số ma túy bị cáo chia làm 03 gói nhỏ, 02 gói để bán cho D và nhờ em ruột là Tr, sinh ngày 14/7/2007 mang ma túy đến giao cho Đỗ Tiễn D để thu lợi nhuận. Tại thời điểm An nhờ Trang mang ma túy giao cho D, Tr mới 15 tuổi 8 tháng 17 ngày. Hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt "Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội". Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Trọng A đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy thì MDMB 4en-PINACA là chất ma túy thuộc danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự theo cáo trạng đã truy tố xử phạt bị cáo. Như đã phân tích ở trên hành vi của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt "Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội" quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về

ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người và phát sinh các tội phạm khác. Về nhân thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội cố ý nên xử phạt bị cáo mức án cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi do vậy cần xem xét đến nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội bị cáo là Hoàng Xuân Tương được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các vấn đề khác:

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ được một lượng ma túy, sau khi giám định số ma túy còn lại được để trong 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 296/MT/PC09 có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG Style3 đã qua sử dụng, vỡ màn hình, không kiểm tra được tình trạng máy. Xét số ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG Style3 đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo đã nhận số tiền 360.000đồng là khoản tiền bán ma túy mà có từ Đỗ Tiễn D. Đây là khoản tiền thu lời bất chính mà có cần buộc bị cáo phải nộp lại vào ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với hành vi cất giấu 3,57gam ma túy loại MDMB 4en-PINACA để sử dụng cho bản thân của An, do khối lượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Công an huyện An Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với An về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[10] Đối với Đỗ Tiễn D là người mua ma túy của An, do khối lượng ma túy chưa đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật hình sự, nên Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là có cơ sở. Người bán ma túy cho Hoàng Trọng A, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[11] Đối với Tr là người được An nhờ giao ma túy cho D, nhưng A không nói cho Trang biết đó là ma túy, bản thân Trang cũng không nhận thức được là ma túy, nên không xem xét, xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo Hoàng Trọng A phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 91, 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Trọng A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ 01/4/2023.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 360.000đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư dán kín các mép, bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 296/MT/PC09 có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG Style3 đã qua sử dụng, vỡ màn hình, không kiểm tra được tình trạng máy.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/6/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Hoàng Trọng A phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP; Trại tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Nhàn **Vũ Văn Cường** **Nguyễn Thị Thu Hương**

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Tuân **Nguyễn Thị Lợi** **Trương Minh Huế**